

Số: 12/2025/QĐST - HNGĐ

Hưng Yên, ngày 11 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 172/2024/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Yến V**, sinh năm 2001.

2. Bị đơn: Anh **Đào Ngọc L**, sinh năm 1992.

Cùng HKTT: Đội 13, khu phố X, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

3. Trợ giúp viên pháp lý: Bà Đỗ Thị K - Trợ giúp pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H tham gia tố tụng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Đào Minh Q.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Yến V và anh Đào Ngọc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Yến V và anh Đào Ngọc L thống nhất thuận

tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Yến V và anh Đ Ngọc L xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Đào Minh Q, sinh ngày 14/7/2022. Vợ chồng ly hôn chị V và anh L thống nhất thỏa thuận giao cháu Q cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, tự lập được và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh L1 được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung chị V, anh L1 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung. Yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Yến V và anh Đào Ngọc L không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Yến V và anh Đào Ngọc L thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Yến V tự nguyện nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Yến V đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000577 ngày 19/11/2024 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Hoàn trả lại cho chị V số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND thành phố Hưng Yên;
- Chi cục THA dân sự thành phố Hưng Yên;
- UBND phường Lam Sơn, TP Hưng Yên (ĐKKH số 02 ngày 18/01/2022);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Khuê